

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 29 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.437.041	1.935.299	16.800	31.200
2	Pmax (MW)	2357,3	304,4	0,700	1,300
3	Pmin (MW)	1746,9	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 29/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	29-10-25	08h00	29-10-25	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sụt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	29-10-25	19h00	29-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	29-10-25	09h00	29-10-25	16h00	LĐCT Tây Ninh (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	29-10-25	09h00	29-10-25	16h00	LĐCT Tây Ninh (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack N-1, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, trong phòng điều hành. Đầu tu các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh mương cấp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang, xịt thuốc diệt cỏ xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh thiết bị PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	29-10-25	08h00	29-10-25	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU Gateway, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ TTL trong phòng điều hành. Đầu tu các thiết bị C41 trong phòng hợp bộ. -Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	29-10-25	18h00	29-10-25	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	29-10-25	07h00	29-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 81 đến trụ 137	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/1B/5 Ngã Tắc 4 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/1B/5 Ngã Tắc 4 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 194/7/1B/5 Ngã Tắc 4 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

2	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA Long Hưng 1 trụ 194/7/49 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/49 Long Hưng 1 tuyến 476BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 194/7/49 Long Hưng 1 tuyến 476BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
3	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/86/10 Long Hưng 27 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/86/10 Long Hưng 27 tuyến 476BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 194/7/86/10 Long Hưng 27 tuyến 476BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 171/63B/7 Bàu Tràm Lớn 12 tuyến 479BC	Trạm 50kVA trụ 171/63B/7 Bàu Tràm Lớn 12 tuyến 479BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 171/63B/7 Bàu Tràm Lớn 12 tuyến 479BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28 Long Hưng 17 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28 Long Hưng 17 tuyến 476BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28 Long Hưng 17 tuyến 476BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/33T/15 Long Hưng 16 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/33T/15 Long Hưng 16 tuyến 476BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 194/7/59B/33T/15 Long Hưng 16 tuyến 476BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/33/10 áp Bảo 19 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/33/10 áp Bảo 19 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 234/33/10 áp Bảo 19 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 234/4C áp Bảo 20 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 234/4C áp Bảo 20 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 250kVA trụ 234/4C áp Bảo 20 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/108B Phước Đông 13 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/108B Phước Đông 13 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 234/108B Phước Đông 13 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
10	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/48B/40/6 Long Phú 4 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/48B/40/6 Long Phú 4 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 234/48B/40/6 Long Phú 4 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
11	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/47B Cao Su 12 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/47B Cao Su 12 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 234/47B Cao Su 12 tuyến 479MB	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
12	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 471 Lòng Hồ tuyến 475TD	Từ trụ 490 đến trụ 492 Lòng Hồ tuyến 475TD	Tháp dâ, bảo trì lưới điện, lắp vật tư, phụ kiện thay MBA quá tải, phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 490 đến trụ 492 Lòng Hồ tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	40	Áp B2 xã Lộc Ninh	- Cắt 3LBFCO trụ 480 Thủy điện Dầu Tiếng tuyến 475TD (Thực vận hành Thủy điện Dầu Tiếng đăng ký thao tác) - Cắt 3LBFCO trụ 471 Lòng Hồ tuyến 475TD	143	1,4052	0,0026	0,0716	0,0001	1,372	12,348		Ngưng vận hành Thủy điện DOI	
13	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Trung tâm TND Tây Ninh	- Trạm 2x50kVA trụ 473 Áp BII-C tuyến 475TD - Trạm 3x25kVA trụ 492 Đập Tràn tuyến 475TD	- Trạm 2x50kVA trụ 473 Áp BII-C tuyến 475TD - Trạm 3x25kVA trụ 492 Đập Tràn tuyến 475TD	Thí nghiệm CBM các trạm trụ 473, trụ 492 Lòng Hồ tuyến 475TD	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	0	Áp B2 xã Lộc Ninh	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 473 Áp BII-C tuyến 475TD - Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 3x25kVA trụ 492 Đập Tràn tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
14	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Trung tâm TND Tây Ninh	Các trạm trụ 414, trụ 410, trụ 408, trụ 388, trụ 349, trụ 339 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Tại các trạm trụ 414, trụ 410, trụ 408, trụ 388, trụ 349, trụ 339 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Thí nghiệm CBM các trạm trụ 414, trụ 410, trụ 408, trụ 388, trụ 349, trụ 339 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	14	Áp B2, B4 xã Lộc Ninh; áp Phước An, Phước Hội xã Cầu Khô; áp 4 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline các trạm trụ 414, trụ 410, trụ 408, trụ 388, trụ 349, trụ 339 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	152	1,4936	0,0028	0,0761	0,0001	0,160	1,440			

15	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cùi tuyến 475TĐ	Từ trụ 454 đến trụ 490 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 454 đến trụ 490 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 40/1 bệnh viện cao su tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 40/4 Bệnh viện Cao Su tuyến 472TĐ	Lắp trạm biến áp, cắt dừng dây hạ áp trụ 40/4 tuyến 472TĐ và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	8	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt LBFCO trụ 40/1 bệnh viện cao su tuyến 472TĐ	87	0,6673	0,0013	0,0001	0,0000	0,158	1.350	
17	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 50kVA Bến Mương 23 trụ 59/1 tuyến 480TĐ	Trạm 50kVA Bến Mương 23 trụ 59/1 tuyến 480TĐ	Nâng công suất TBA từ 50kVA lên 2x50kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 59/1 tuyến 480TĐ và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	4	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt FCO, tháo hotline trạm 50kVA Bến Mương 23 trụ 59/1 tuyến 480TĐ	49	0,3758	0,0007	0,0000	0,0000	0,079	670	
18	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 50kVA Bến Mương 20 trụ 47/3 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA Bến Mương 20 trụ 47/3 tuyến 472TĐ	Nâng công suất TBA từ 50kVA lên 2x50kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 47/3 tuyến 482TĐ và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	4	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt FCO, tháo hotline trạm 50kVA Bến Mương 20 trụ 47/3 tuyến 472TĐ	64	0,4909	0,0010	0,0000	0,0000	0,079	670	
19	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 50kVA Phước Bình 17 trụ 128/101/4 tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA Phước Bình 17 trụ 128/101/4 tuyến 477TĐ	Nâng công suất TBA từ 50kVA lên 2x50kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 128/101/4 tuyến 477TĐ và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	4	Áp Phước Bình A xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline trạm 50kVA Phước Bình 17 trụ 128/101/4 tuyến 477TĐ	74	0,5676	0,0011	0,0000	0,0000	0,079	670	
20	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/95/1 Phước Bình tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/95/2 Phước Bình tuyến 477TĐ	Gọt dây, lắp kẹp quai, lắp trạm biến áp 2x25kVA, cắt dừng dây hạ áp trụ 128/95/2 tuyến 477TĐ và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	4	Áp Phước Bình A xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 128/95/1 Phước Bình tuyến 477TĐ	43	0,3298	0,0006	0,0000	0,0000	0,079	670	
21	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 25kVA Đồng Cây 3 trụ 128/122/4/16/24 tuyến 477TĐ	Trạm 25kVA Đồng Cây 3 trụ 128/122/4/16/24 tuyến 477TĐ	Nâng công suất TBA từ 25kVA lên 2x25kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 128/122/4/16/24 tuyến 477TĐ và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	2	Áp Phước An xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline trạm 25kVA Đồng Cây 3 trụ 128/122/4/16/24 tuyến 477TĐ	24	0,1841	0,0004	0,0000	0,0000	0,040	340	
22	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 19A Thanh Đức 39 tuyến 474TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 19A Thanh Đức 39 tuyến 474TĐ	Thay phụ kiện, hệ thống đo đếm phù hợp công suất trạm 2x25kVA trụ 19A Thanh Đức 39 tuyến 474TĐ, nghiệm thu đóng điện.	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt 02FCO trạm 2x25kVA trụ 19A Thanh Đức 39 tuyến 474TĐ	29	0,2224	0,0004	0,0000	0,0000	0,059	500	
23	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 28 lộ ra tuyến 474TĐ, 478TĐ, 480TĐ	Từ trụ 01 đến trụ 28 lộ ra tuyến 474TĐ, 478TĐ, 480TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 01 đến trụ 28 lộ ra tuyến 474TĐ, 478TĐ, 480TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
24	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 67 tuyến 472TĐ, 476TĐ	Từ trụ 01 đến trụ 67 tuyến 472TĐ, 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 01 đến trụ 67 tuyến 472TĐ, 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
25	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 28/2 đến trụ 28/20 tuyến 474TĐ	Từ trụ 28/2 đến trụ 28/20, từ trụ 28/4B đến trụ 28/4B/6, từ trụ 28/6C đến trụ 28/6C/4, từ trụ 28/12 đến trụ 28/12/10, từ trụ 28/13 đến trụ 28/13/9 tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 28/2 đến trụ 28/20, từ trụ 28/4B đến trụ 28/4B/6, từ trụ 28/6C đến trụ 28/6C/4, từ trụ 28/12 đến trụ 28/12/10, từ trụ 28/13 đến trụ 28/13/9 tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

26	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bút dây leo, bít lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
28	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 477LH	Từ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 477LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 477LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 40/3 đến 40/3 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN, từ trụ 135/1 (41/5) đến trụ 135/3 (41/3) Phạm Hùng tuyến 482TN	Từ trụ 40/3 đến 40/3 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN, từ trụ 135/1 (41/5) đến trụ 135/3 (41/3) Phạm Hùng tuyến 482TN	Sang lưới hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 40/3 đến 40/3 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN, từ trụ 135/1 (41/5) đến trụ 135/3 (41/3) Phạm Hùng tuyến 482TN	Tờ trình SCTX số 66/TTr-DHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	29-10-25	08h00	29-10-25	09h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA Thanh Trung 4 trụ 151/6 tuyến 471TBI	Trụ 151/6 tuyến 471TBI	Thay công tơ , CT định kỳ TBA 50kVA Thanh Trung 4 trụ 151/6 tuyến 471TBI	Thay công tơ , CT định kỳ	1	Áp Thanh Trung, xã Tân Biên	Cắt FCO TBA 50kVA Thanh Trung 4 trụ 151/6 tuyến 471TBI	57	0,1265	0,0014	0,0048	0,0001	0,034	51	
31	29-10-25	09h30	29-10-25	10h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA Suối Máy 1 trụ 58B/135 tuyến 472TBI	Trụ 58B/135 tuyến 472TBI	Thay công tơ , CT định kỳ TBA 50kVA Suối Máy 1 trụ 58B/135 tuyến 472TBI	Thay công tơ , CT định kỳ	1	Áp Suối Máy, xã Tân Lập	Cắt FCO TBA 50kVA Suối Máy 1 trụ 58B/135 tuyến 472TBI	59	0,0873	0,0015	0,0033	0,0001	0,034	34	
32	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Đường dây 22kV Tân Biên Thạnh Bình tuyến 478TBI	Từ trụ 17 đến trụ 58 tuyến 478TBI	Chặt tia cây xanh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
33	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 197 Tân Trung 37 tuyến 477TH	Từ trụ 197 đến trụ 200 tuyến 477TH	Thi công cắt dùm lưới chuyên đầu nối lưới hạ áp Từ trụ 197 đến trụ 200 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 197 Tân Trung 37 tuyến 477TH	54	0,5170	0,0010	0,0271	0,0001	0,069	617	
34	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 201 Tân Trung 14 tuyến 477TH	Trụ 201 tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp trụ 201 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	30	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 201 Tân Trung 14 tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
35	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 207A/1 Tân Trung 44 tuyến 477TH	Trụ 201, trụ 201/4T tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp trụ 201, cây trạm biến áp trụ 201/4T tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 207A/1 Tân Trung 44 tuyến 477TH	130	1,2447	0,0023	0,0651	0,0001	0,034	309	
36	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 207A Tân Trung 42 tuyến 477TH	Trụ 207, trụ 208 tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp trụ 207, trụ 208 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 207A Tân Trung 42 tuyến 477TH	240	2,2979	0,0043	0,1202	0,0002	6,000	54.000	
37	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 207 Tân Trung 3 tuyến 477TH	Trụ 207 tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp 75kVA trụ 207 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 207 Tân Trung 3 tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
38	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 208 Tân Trung 34 tuyến 477TH	Trụ 208 tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp 75kVA trụ 208 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 208 Tân Trung 34 tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

39	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 2x25kVA trụ 212 Tân Trung 27 tuyến 477TH	Trụ 212 tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp 2x25kVA trụ 212 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 212 Tân Trung 27 tuyến 477TH	127	1,2160	0,0023	0,0636	0,0001	0,034	309
40	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 214 Tân Trung tuyến 477TH	Trụ 214 tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp 25kVA trụ 214 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 214 Tân Trung tuyến 477TH	55	0,5266	0,0010	0,0276	0,0001	0,034	309
41	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 217 Tân Trung 4 tuyến 477TH	Trụ 217 tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp 75kVA trụ 217 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 217 Tân Trung 4 tuyến 477TH	122	1,1681	0,0022	0,0611	0,0001	0,034	309
42	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 222/1 Tân Trung 25 tuyến 477TH	Trụ 222/1 tuyến 477TH	Thi công thu hồi trạm biến áp 75kVA trụ 222/1 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 222/1 Tân Trung 25 tuyến 477TH	217	2,0777	0,0038	0,1087	0,0002	0,034	309
43	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 223B Tân Trung 46 tuyến 477TH	Thu hồi trạm biến áp trụ 214, trụ 217, trụ 222/1 tuyến 477TH	Thu hồi trạm biến áp trụ 214, trụ 217, trụ 222/1 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 223B Tân Trung 46 tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,069	0
44	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Công ty cổ phần xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 250kVA trụ 173/36/88A Bồ Túc 29 tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/86B đến trụ 173/36/92, từ trụ 173/36/88A/1 đến trụ 173/36/88A/13T, từ trụ 173/36/88A/1 đến trụ 173/36/88A/15P tuyến 475SN	Thi công sang lưới hạ áp Từ trụ 173/36/86B đến trụ 173/36/92, từ trụ 173/36/88A/1 đến trụ 173/36/88A/13T, từ trụ 173/36/88A/1 đến trụ 173/36/88A/15P tuyến 475SN	Đầu tư xây dựng	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
45	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Công ty cổ phần xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 250kVA trụ 173/36/76A Bồ Túc 27 tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/71 đến trụ 173/36/85, từ trụ 173/36/76A/1 đến trụ 173/36/76A/15T, từ trụ 173/36/76A/1 đến trụ 173/36/76A/16P tuyến 475SN	Thi công sang lưới hạ áp Từ trụ 173/36/71 đến trụ 173/36/85, từ trụ 173/36/76A/1 đến trụ 173/36/76A/15T, từ trụ 173/36/76A/1 đến trụ 173/36/76A/16P tuyến 475SN	Đầu tư xây dựng	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, di dời trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê, dời trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

47	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
48	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 320kVA trụ 63B/2 khu Dân Cư Số 1 tuyến 481TN	Trụ 59/10/12, 59/10/12/1, 59/10/14, 59/10/14/3, 59/10/14/4, 59/10/14/4 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa tuyến 481TN	Sang lưới hạ áp, nhỏ trụ, thu hồi vật tư công trình KFW tại trụ 59/10/12, 59/10/12/1, 59/10/14, 59/10/14/3, 59/10/14/4 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa tuyến 481TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
49	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 72/3B Phạm Tung tuyến 481TN	Tại trụ 72/6/4/1T đường Phạm Tung tuyến 481TN	Sang lưới hạ áp thu hồi vật tư tại trụ 72/6/4/1T đường Phạm Tung tuyến 481TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
50	29-10-25	08h00	29-10-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 168b đến trụ 168b/9P, từ trụ 174 đến trụ 174/6P tuyến 476SD	Từ trụ 168b đến trụ 168b/9P, từ trụ 174 đến trụ 174/6P tuyến 476SD	Căng dây, ép lèo hạ áp và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 168b đến trụ 168b/9P, từ trụ 174 đến trụ 174/6P tuyến 476SD	Xử lý kiểm khuyết	1	Khu phố Thanh Phước phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 250kVA trụ 172 Thanh Phước 8 tuyến 476SD	121	0,4253	0,0020	0,0236	0,0001	0,034	0,0001	0,034	120
51	29-10-25	13h30	29-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 176b đến trụ 176b/11P tuyến 476SD	Từ trụ 176b đến trụ 176b/11P tuyến 476SD	Căng dây, ép lèo hạ áp và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 176b đến trụ 176b/11P tuyến 476SD	Xử lý kiểm khuyết	1	Khu phố Thanh Phước phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 2x50kVA trụ 174 Thanh Trung 8 tuyến 476SD	49	0,1722	0,0008	0,0095	0,0000	0,011	0,0000	0,011	40
52	29-10-25	08h00	29-10-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 141/18/28/18B/5 đến trụ 141/18/28/18B/7 tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/28/18B/5 đến trụ 141/18/28/18B/7 tuyến 476SD	Trồng trụ BTLT 7,5m ghép và đổ bê tông móng trụ từ trụ 141/18/28/18B/5 đến trụ 141/18/28/18B/7 tuyến 476SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
53	29-10-25	13h30	29-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 178/10 đến trụ 178/5b/9/4T tuyến 476SD	Từ trụ 178/10 đến trụ 178/5b/9/4T tuyến 476SD	Căng dây, ép lèo hạ áp và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 178/10 đến trụ 178/5b/9/4T tuyến 476SD	Xử lý kiểm khuyết	1	Khu phố Thanh Phước phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 50kVA trụ 178/12 Thanh Phước 9 tuyến 476SD	55	0,1933	0,0009	0,0107	0,0001	0,011	0,0001	0,011	40
C. HOTLINE																						
	Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																						
1	21-10-25	07h00	30-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP Xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	- Lắp đặt dựng trụ CT BTLT: 23/17, 23/44, 23/45, 23/46, 23/56. - Thu hồi trụ 23/21 cũ và lắp đặt xây dựng mới trụ 23/21 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộc.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện 10 ngày liên tục, không mất điện phụ tải.

B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	29-10-25	08h00	29-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Công ty cổ phần cơ điện An Phong	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 167/5/7/18/8B Đông Thành tuyến 471SN	Từ trụ 167/5/7/18/8B/2 đến trụ 167/5/7/18/8B/20 tuyến 471SN	Thi công căng lại dây trung áp, phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167/5/7/18/8B/2 đến trụ 167/5/7/18/8B/20 tuyến 471SN	Đầu tư xây dựng	3	Áp Đông Thành xã Tân Đông	Cát LBFCO NR 12,7kV trụ 167/5/7/18/8B Đông Thành tuyến 471SN	9	0,0862	0,0002	0,0045	0,0000	0,034	309	
2	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 56B/1P tuyến 474TB	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 56B/2P đến trụ 56B/4P tuyến 474TB	Gia cố móng trụ từ trụ 56B/1P đến trụ 56B/4P	Di dời lưới điện	10	Khu phố An Khương, An Phú phường An Tịnh	Cát 3LBFCO trụ 56B/1P An Khương tuyến 474TB	116	1,1312	0,0020	0,0613	0,0001	0,362	3.439	
3	29-10-25	07h30	29-10-25	17h00	Trục vận hành Thủy điện DO1	Trục vận hành Thủy điện DO1	Trụ 480 Thủy điện Dầu Tiếng tuyến 475TĐ	Trụ 480 Thủy điện Dầu Tiếng tuyến 475TĐ	Bảo trì sửa chữa	Bảo trì sửa chữa	0	Nhà máy Thủy điện Dầu Tiếng DO1	Cát 3LBFCO trụ 480 Thủy điện Dầu Tiếng tuyến 475TĐ	0	1,1312	0,0020	0,0613	0,0001	0,362	3.439	Ngưng vận hành Thủy điện DO1
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/có lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyền